

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2020/HSST**
Ngày: 06/5/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thành và bà Cái Thị Duyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa: Ông Ông Đỗ Ngọc Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, số 06 đường Đặng Tràm, thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 28/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020, đối với:

Bị cáo Đặng Văn V; sinh ngày 20/8/1977 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: xóm 12, xã TH, huyện TN, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con của ông Đặng Văn L, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1949; có vợ tên Trần Thị T và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Bị hại: Cháu Hồ Trần Xuân Hoàng N (đã chết).

Đại diện hợp pháp của cháu Hồ Trần Xuân Hoàng N:

1. Chị Trần Thị Hoàng M, sinh năm 1982.
2. Anh Hồ Hoàng Xuân T, sinh năm 1979.

Đều có cùng địa chỉ: Tổ 12. Phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. chị M có mặt, anh Tân vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn QT, xã NH, huyện NH, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

2. Anh Đặng Văn C, sinh năm 1990. Địa chỉ: Xóm 12, xã TH, huyện TN, tỉnh Nam Định. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 ngày 17/10/2019, Đặng Văn V có giấy phép lái xe ô tô hạng E hợp lệ điều khiển xe ô tô mang Biển kiểm soát: 18B – 005.85 chở khách lưu thông trên Quốc lộ 1 (đường tránh Huế) hướng Hương Trà-Phú Lộc. Khi đến Km 25+200 là khu vực giao nhau giữa tỉnh lộ 7 và Quốc lộ 1 thuộc địa phận tổ 12, Phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế, đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm “Đi chậm” thì V phát hiện xe gắn máy biển kiểm soát: 75AG-007.81 do cháu Hồ Trần Xuân Hoàng N điều khiển (xe gắn máy này Cháu Nt đứng tên chủ sở hữu) lưu thông từ đoạn đường tỉnh lộ 7 nằm phía bên trái theo hướng di chuyển của xe ô tô đi qua đường. V nghĩ rằng xe gắn máy do Cháu Nt điều khiển sẽ dừng lại để nhường đường cho xe ô tô (theo lời khai của V), nên V vẫn điều khiển xe ô tô với tốc độ 58 km/h (theo kết quả xác minh của Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định). Do không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn), nên khi cả hai xe cùng chạy vào khu vực giao nhau thì xảy ra va chạm dẫn đến tai nạn giao thông, xe ô tô do V điều khiển đẩy chà xe gắn máy do Cháu Nt điều khiển đi một đoạn dài 58m60 rồi dừng lại.

Hậu quả: Cháu Nt chết tại chỗ; hai phương tiện bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 538/GĐ ngày 28/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận nguyên nhân chết của cháu Hồ Trần Xuân Hoàng N như sau:

- Các kết quả giám định chính:
 - + Vùng trán phải có các vết trầy xước, rách da sâu, bờ mép nhám nhở, lộ xương trán.
 - + Dập não, xuất huyết não vùng trán phải. Gãy vỡ xương nền sọ.
 - + Gãy xương hàm dưới bên trái.
- Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định số: 559/GĐ ngày 06/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận nồng độ cồn trong máu thu của Hồ Trần Xuân Hoàng N như sau: Không phát hiện có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu thu của Hồ Trần Xuân Hoàng N.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 103 ngày 29/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Hương Thủy, kết luận: Xe gắn máy BKS: 75AG-007.81 bị thiệt hại trị giá là: 9.536.000 đồng.

Tại văn bản số 28-19/ĐK01 ngày 31/10/2019 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế, trả lời về việc trưng cầu giám định xe ô tô khách mang biển kiểm soát 18B-005.85. Kết luận giám định như sau: Hệ thống phanh đạt yêu cầu. Hệ thống lái: Hiệu lực lái đảm bảo, các cơ cấu và dẫn động lái đạt yêu cầu. Hệ thống đèn tín hiệu: Đạt yêu cầu. Còi: Tại thời điểm kiểm tra còi điện không hoạt động, còi hơi có hoạt động.

Vật chứng Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 xe ô tô khách mang BKS: 18B-005.85; 01 xe gắn máy mang BKS: 75AG-007.81; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Đặng Văn V.

Cơ quan điều tra đã trả lại: 01 xe ô tô khách mang BKS: 18B-005.85; 01 xe gắn máy mang BKS: 75AG-007.81 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Văn V đã tự nguyện bồi thường số tiền: 140.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại là chị Trần Thị Hoàng M. Chị M đã viết đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo V.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Văn V đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 19/CT- VKS-HTh ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Đặng Văn V về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn V phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Đặng Văn V từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại đầy đủ, tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Đặng Văn V cho bị cáo Đặng Văn V. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Đặng Văn V: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo

Ý kiến người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Trần Thị Hoàng M trình bày về hành vi và hậu quả xảy ra ngoài ý muốn nên gia đình chị đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa, chị M đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đặng Văn V và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 ngày 17/10/2019, Đặng Văn V có giấy phép lái xe ô tô hạng E hợp lệ điều khiển xe ô tô mang Biển kiểm soát: 18B – 005.85 chở khách lưu thông trên Quốc lộ 1 (đường tránh Huế) hướng Hương Trà-Phước Lộc. Khi đến Km 25+200 là khu vực giao nhau giữa tỉnh lộ 7 và Quốc lộ 1, đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm “Đi chậm” thì V phát hiện xe gắn máy biển kiểm soát: 75AG-007.81 do cháu Hồ Trần Xuân Hoàng N điều khiển lưu thông từ đoạn đường tỉnh lộ 7 nằm phía bên trái theo hướng di chuyển của xe ô tô đi qua đường. V nghĩ rằng xe gắn máy do Cháu Nt điều khiển sẽ dừng lại để nhường đường cho xe ô tô (theo lời khai của V), nên V vẫn điều khiển xe ô tô với tốc độ 58 km/h. Do không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn), nên khi cả hai xe cùng chạy vào khu vực giao nhau thì V đã không xử lý kịp nên đã xảy ra va chạm dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: Cháu Nt chết tại chỗ; hai phương tiện bị hư hỏng.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Đặng Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Đặng Văn V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển phương tiện giao thông mà thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, có biển cảnh báo nguy hiểm “Đi chậm” là nguy hiểm, có thể gây tai nạn giao thông nhưng bị cáo vẫn thực hiện, hậu quả làm 01 người chết và thiệt hại về tài sản.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và an toàn giao thông trên địa bàn. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét yếu tố lỗi trong vụ án này là lỗi hỗn hợp, trong đó lỗi chủ yếu là của bị cáo Đặng Văn V khi điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, nơi có biển cảnh báo nguy hiểm “Đi chậm”, vi phạm vào Điều 12 Luật giao thông đường bộ và các khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải nên gây tai nạn, gây hậu quả nghiêm trọng, làm cháu Hồ Trần Xuân Hoàng N chết và còn gây thiệt hại về tài sản trị giá là: 9.536.000 đồng. Đồng thời, bị hại là cháu Hồ Trần Xuân Hoàng N cũng có một phần lỗi là điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 75AG-007.81 chưa đủ độ tuổi, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, nơi có biển cảnh báo nguy hiểm “Giao nhau với đường ưu tiên” và không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên, vi phạm vào Điều 12, khoản 3 Điều 24, điểm a khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ và các khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đặng Văn V không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đặng Văn V được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị hại có lỗi một phần và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đặng Văn V là có căn cứ pháp luật.

[6] Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đặng Văn V có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo Đặng Văn V được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự là cũng đủ tác dụng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Đặng Văn V. Đây là giấy tờ nhân thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo. Vật chứng trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Trần Thị Hoàng M khai đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại là 140.000.000 đồng. Chị M không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn V 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn V cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện TN, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Tuyên xử: Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Đặng Văn V cho bị cáo Đặng Văn V; vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Đặng Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- CQĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

